TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 219/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 274/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà S, sinh năm 1993.

Địa chỉ: 31/18/13C Công trường chợ N, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Thanh Hoàng V, sinh năm 1995.

Địa chỉ: thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 42 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2018 cho bà S và ông Thanh Hoàng V, xác định bà S và ông Thanh Hoàng V có quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 7 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà S và ông Thanh Hoàng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là I, sinh ngày 02/12/2019 và trẻ F, sinh ngày 18/8/2018. Hai bên thỏa thuận giao trẻ I, sinh ngày 02/12/2019 và trẻ F, sinh ngày 18/8/2018 cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Thanh Hoàng V cấp dưỡng nuôi hai con 5.000.000 đồng/tháng (mỗi trẻ 2.500.000 đồng/tháng), thực hiện từ tháng 8/2023 cho đến khi hai trẻ lần lượt thành niên.

Kể từ ngày bà S có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Thanh Hoàng V không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng ông Thanh Hoàng V còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Ông Thanh Hoàng V được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp giữ nuôi hoặc việc cấp dưỡng con nuôi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà S và ông Thanh Hoàng V phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà S và ông Thanh Hoàng V đã đóng theo biên lai số 0000527 ngày 05/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà S và ông Thanh Hoàng V đã đóng đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.M, Q.B, Tp.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ (V.Phượng).

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sơn